

Số: 251/BC-SKHHCN

Đắk Nông, ngày 16 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021

Được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN), Thường trực Tỉnh uỷ, Thường trực HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, Ban, ngành và sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của ngành KH&CN. Năm 2020, hoạt động KH&CN của tỉnh đã đạt được một số kết quả cụ thể như sau:

I. Kết quả hoạt động quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ

1. Về công tác cải cách hành chính, tổ chức bộ máy biên chế và phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ

a) Công tác cải cách thủ tục hành chính

- Công tác rà soát văn bản QPPL, thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tiếp nhận và giải quyết hồ sơ:

+ Công tác rà soát văn bản QPPL: Ban hành Kế hoạch số 21/KH-SKHHCN ngày 13/01/2020 về kiểm tra, rà soát, cập nhật văn bản quy phạm pháp luật năm 2020. Tổ chức kiểm tra rà soát và báo cáo công tác rà soát và cập nhật các văn bản QPPL hàng tháng cụ thể: Tại văn bản số 249/SKHHCN-VP, ngày 22/4/2020; số 156/SKHHCN-VP, ngày 19/3/2020; số 74/SKHHCN-VP, ngày 20/2/2020; số 338/SKHHCN-VP, ngày 20/05/2020; số 433/SKHHCN-VP, 19/6/2020; số 612/SKHHCN-VP, ngày 19/8/2020; số 173/BC-SKHHCN, 20/8/2020 qua kiểm tra chưa phát hiện văn bản hết hiệu lực.

+ Công tác rà soát thủ tục hành chính và đơn giản hóa thủ tục hành chính:

. Ban hành Kế hoạch hoạt động công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2020 (tại Quyết định số 207/QĐ-SKHHCN, ngày 23/12/2019) và Kế hoạch thông tin tuyên truyền công tác CCHC năm 2020. Qua đó đã có văn bản phân công nhiệm vụ đến từng phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở và triển khai các nội dung một cách kịp thời, hiệu quả.

. Ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tại Sở KH&CN (tại Kế hoạch số 653/KH-SKHHCN, ngày 28/8/2020). Tiếp tục triển khai Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8/6/2010; Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/2/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và Thông tư số 07/2014/TT-BTP ngày 24/02/2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về đánh giá tác động của thủ tục hành chính và rà soát, đánh giá thủ tục hành chính.

. Ban hành Kế hoạch số 05/KH-SKHHCN ngày 07/01/2020 về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2020. Thường xuyên kiểm soát thủ tục hành chính. Báo cáo Tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính Quý I, II, năm 2020, cụ thể tại Văn bản số 48/BC-SKHHCN, ngày 19/3/2020; số 131/BC-SKHHCN, ngày 3/7/2020;

. Tất cả quy trình TTHC đã được công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trung tâm hành chính công và trang Web của Sở KH&CN và niêm yết tại cơ quan đề tổ chức, cá nhân tìm hiểu thực hiện.

. Đăng ký số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo lộ trình từ nay đến ngày 31/12/2025 trình tỉnh.

- Công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ: Tổng số hồ sơ tiếp nhận Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Nông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN tới thời điểm báo cáo là 21 hồ sơ TTHC đã giải quyết 20 Hồ sơ TTHC, trả kết quả trước thời gian quy định (đạt 100%), 01 hồ sơ TTHC đang trong hạn giải quyết (*chi tiết tại Phụ 1*).

- Tổ chức quán triệt nghiêm túc việc thực hiện Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 17/3/2016 của UBND tỉnh về giờ giấc làm việc hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, qua đó CBCCVV và người lao động luôn thực hiện nghiêm túc thời gian làm việc theo quy định và không có trường hợp nào vi phạm.

b) Công tác tổ chức bộ máy, cán bộ và biên chế của Sở

- Công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy:

Tiếp tục thực hiện, rà soát chức năng, nhiệm vụ và kiện toàn tổ chức bộ máy tránh tình trạng chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ nhằm phát huy hiệu lực, hiệu quả của tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý trên các lĩnh vực. Kế hoạch lộ trình đến năm 2021 giảm 10% biên chế, hiện nay đã hoàn thành.

- Tổng số CBCCVV và người lao động hiện có của Sở là 61 người: gồm 36 biên chế công chức hành chính, hiện có mặt 35 người; 18 biên chế viên chức, hiện có mặt 18 người; 06 hợp đồng theo 161/2018/NĐ-CP và 02 hợp đồng lao động theo công việc, đảm bảo đúng số lượng biên chế được giao.

Tổ chức rà soát, tổng hợp báo cáo công tác quản lý biên chế công chức; luân chuyển, bổ nhiệm trưởng phó các phòng đơn vị và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ tại Sở KH&CN giai đoạn từ 01/01/2018 đến ngày 30/4/2020 theo ý kiến Chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 2367/UBND-NCKSTT, ngày 14/5/2020 về việc báo cáo phục vụ công tác thanh tra.

Thực hiện Quyết định số 148/QĐ-UBND, ngày 11/02/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của các cơ quan hành chính thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức, sắp xếp và phân công công chức phù hợp với trình độ chuyên môn và vị trí việc làm cụ thể.

- Công tác tổ chức cán bộ: Thực hiện điều chuyển 01 vị trí công tác cụ thể tại Quyết định số 25/QĐ-SKHHCN, ngày 27/4/2020 về việc điều động công chức.

- Tổ chức 02 Hội đồng nâng lương định kỳ và trước thời hạn đối với 12 công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền; xem xét và đề nghị cơ quan có thẩm quyền nâng lương định kỳ và trước thời hạn cho 02 công chức.

c) Công tác tăng cường tiềm lực cơ sở vật chất kỹ thuật, đào tạo nguồn nhân lực

- Công tác quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực KH&CN cũng đã được tỉnh quan tâm chú trọng, tạo cơ sở, hành lang pháp lý, cơ chế để KH&CN phát triển, góp phần quan trọng trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đổi mới công nghệ sản xuất, nâng cao giá trị và năng lực cạnh tranh của sản phẩm. Các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh việc ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống. Tỉnh đã bố trí kinh phí để đầu tư cho hoạt động KH&CN như: Nghiên cứu và triển khai các đề tài, dự án...; hỗ trợ cho hoạt động KH&CN của các Sở, Ban, ngành, huyện, thành phố; hoạt động sự nghiệp KH&CN,... Các Sở, Ban, ngành và huyện, thành phố cũng đã triển lồng ghép nhiều chương trình, dự án, mục tiêu về vấn đề thu hút nguồn nhân lực, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ.

- Với các chính sách ưu đãi của tỉnh, hằng năm, số lượng đội ngũ trí thức KH&CN của tỉnh đã tăng lên cả về số lượng và chất lượng, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Có nhiều dự án điển hình như: Đầu tư xây dựng Trung tâm KH&CN; mua sắm trang thiết bị tăng cường khả năng kiểm định phương tiện đo lường, thử nghiệm chất lượng hàng hóa cho Trung tâm kỹ thuật đo lường thử nghiệm, đến nay đã hoàn thành và đưa vào sử dụng; đầu tư xây dựng và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm Thông tin và Ứng dụng tiến bộ KH&CN,... Từ đó, góp phần nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh cho nông sản hàng hóa và tăng nhanh tỷ lệ nông lâm sản chế biến cho các cơ sở sản xuất, nhất là trong chế biến hàng hóa xuất khẩu.

- Tiềm lực KH&CN của tỉnh đã được tăng cường trên các mặt tổ chức, đội ngũ cán bộ và đầu tư cơ sở vật chất. Mạng lưới các tổ chức KH&CN bước đầu được hình thành, đến nay, trên địa bàn tỉnh có trên 02 tổ chức KH&CN thuộc Sở ((Trong đó có 01 tổ chức công lập (*Trung tâm Thông tin, Kỹ thuật và Ứng dụng KH&CN*), 01 tổ chức ngoài công lập (*Trung tâm ứng phó sự cố môi trường Tây Nguyên*)), 01 doanh nghiệp KH&CN (*Công ty TNHH thực phẩm Nasa*); nhân lực hoạt động trong lĩnh vực KH&CN đạt trên 16.103 người.

2. Công tác tham mưu ban hành văn bản và kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

a) Công tác tham mưu ban hành văn bản

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành 18 văn bản, gồm: 08 quyết định, 04 kế hoạch, 03 báo cáo và 03 Dự thảo văn bản (*chi tiết tại Phụ 2*).

- Tham mưu UBND tỉnh trình Bộ KH&CN phê duyệt các kế hoạch hoạt động KH&CN: Kế hoạch hoạt động KH&CN năm 2021; kế hoạch trung hạn hoạt động KH&CN, giai đoạn 2021-2023; kế hoạch khung hoạt động KH&CN giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh nội dung làm việc và triển khai các hoạt động đối với 3 trường đại học: Trường Đại học Tây Nguyên; Trường Đại học Lao động - Xã hội và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình công tác trọng tâm năm 2020

- Sở KH&CN đã tổ chức triển khai 15/15 nhiệm vụ thuộc Chương trình công tác trọng tâm năm 2020. Dự kiến đến 31/12/2020, Sở Khoa học và Công nghệ hoàn thành 15/15 nhiệm vụ được giao theo Chương trình, kế hoạch đề ra, đạt 100 % (*Chi tiết tại phụ lục 3*).

c) Công tác tiếp nhận và ban hành văn bản

- Tổng số văn bản tiếp nhận: 4040 văn bản.

- Tổng số văn bản được ban hành: 1391 văn bản, bao gồm: 136 Quyết định; 45 tờ trình; 865 công văn và kế hoạch; 226 báo cáo; 119 các loại văn bản khác (công đoàn, Đảng ủy Sở).

- Công tác tiếp nhận, xử lý và ban hành các văn bản quản lý nhà nước về KH&CN được thực hiện theo đúng quy trình, hiệu quả và kịp thời.

3. Công tác Quản lý hoạt động Khoa học và Phát triển công nghệ

- Năm 2020, có tổng số 21 nhiệm vụ KH&CN đang được triển khai trên địa bàn tỉnh, bao gồm: 03 nhiệm vụ KH&CN thuộc chương trình Nông thôn miền núi; 15 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (trong đó có 09 nhiệm vụ chuyển tiếp từ những năm trước sang và 06 nhiệm vụ bắt đầu triển khai từ năm 2020) và 03 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (trong đó có 02 nhiệm vụ chuyển tiếp từ những năm trước sang và 01 nhiệm vụ bắt đầu triển khai từ năm 2020) (*Chi tiết tại phụ lục 4*).

- Phối hợp tổ chức, tham gia Hội thảo trong khuôn khổ thực hiện các đề tài “Tạo lập và quản lý chỉ dẫn địa lý “Đắk Song” cho sản phẩm hồ tiêu của tỉnh Đắk Nông”; “Giải pháp cải cách hành chính giai đoạn 2020-2025 nhằm phát triển bền vững tỉnh Đắk Nông”.

- Tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng năm 2019 “*Xây dựng mô hình trồng cà chua Doufu (Lycopersicon esculentum Mill) trên giá thể đạt tiêu chuẩn VietGAP*” do Trung tâm Thông tin, Kỹ thuật và Ứng dụng KHCN tỉnh Đắk Nông là đơn vị chủ trì.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất Bộ KH&CN xem xét, phê duyệt nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia “Nghiên cứu giải pháp khoa học công nghệ và vật liệu địa phương để chống thấm cho các công trình đập đất trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”.

- Thông báo tuyển chọn các tổ chức, cá nhân tham gia đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ trong danh mục nhiệm vụ KH&CN năm 2021 được UBND tỉnh phê duyệt.

- Công tác quản lý hoạt động KH&CN cấp cơ sở:

+ Tổ chức 02 Hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc Chương trình hợp tác giữa Sở KH&CN với Hội Nông dân tỉnh; Tỉnh đoàn Đắk Nông. Kết quả: 02 nhiệm vụ xếp loại “Đạt”.

+ Tổ chức ký kết và triển khai thực hiện Kế hoạch phối hợp hoạt động giữa Sở và Hội Nông dân tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN năm 2020. Kết quả triển khai nhiệm vụ KH&CN: “Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật sản xuất Đông trùng hạ thảo thương phẩm (*cordyceps militaris*) tại thành phố Gia Nghĩa”.

+ Tổ chức Hội nghị giao ban khoa học và công nghệ cơ sở năm 2020, đánh giá kết quả triển khai năm 2019 và 6 tháng đầu năm 2020.

+ Phối hợp tổ chức Hội thảo Khoa học và công nghệ cấp cơ sở lần thứ 13 tổ chức tại huyện Tuy Đức, Kết quả có gần 200 đại biểu tham dự, với 06 bài tham luận được trình bày tại Hội thảo.

+ Công tác hỗ trợ đỡ đầu xây dựng nông thôn mới: Đến nay UBND xã Đắk R’moan, đã hoàn thành 19/19 tiêu chí và đã được công nhận là xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới; UBND xã Đắk Lao, huyện Đắk Mil đang hoàn thành 19/19 tiêu chí để được xem xét để công nhận là xã hoàn thành xây dựng nông thôn mới trong năm 2020; UBND xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức cũng phần đầu hoàn thành 19/19 tiêu chí đề ra.

4. Công tác Quản lý công nghệ và Sở hữu trí tuệ

a) Hoạt động sở hữu trí tuệ:

- Hướng dẫn thủ tục đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp cho 10 cá tổ chức, cá nhân.

- Ban hành Kế hoạch số 784/KH-SKHCN, ngày 08/10/2020 Tổ chức Hội nghị “Xây dựng, phát triển thương hiệu và truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của địa phương”.

b) Hoạt động về hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:

- Triển khai thực hiện nội dung hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo theo Nghị quyết số 54/2019/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông. Kết quả thực hiện: Tham mưu UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quyết định số 1502/QĐ-UBND về việc phê duyệt doanh nghiệp được hỗ trợ năm 2020 theo Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Đắk Nông đến năm 2025”, kết quả được 04 doanh nghiệp được hỗ trợ. UBND tỉnh phê duyệt doanh nghiệp được hỗ trợ năm 2020 với tổng kinh phí hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước là 376 triệu.

- Sáng kiến: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1506/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 về việc công nhận sáng kiến cấp tỉnh cho ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2020 với tổng số 459 sáng kiến, bao gồm: 21 sáng kiến loại A, 214 sáng kiến loại B, 224 sáng kiến loại C.

- Thông báo và tiếp nhận hồ sơ sáng kiến cấp tỉnh đợt 2 năm 2020.

c) Hoạt động an toàn bức xạ, hạt nhân:

- Thẩm định và cấp giấy phép tiên hành công việc bức xạ (sử dụng thiết bị x-quang chẩn đoán y tế) cho 05 cơ sở; thẩm định hồ sơ và cấp 02 chứng chỉ nhân viên bức xạ.

- Phối hợp Công ty cổ phần tư vấn kỹ thuật Khoa học công nghệ tổ chức khóa đào tạo về an toàn bức xạ trong chẩn đoán x-quang y tế và công nghiệp. Kết quả: Khóa đào tạo được tổ chức 02 ngày với 32 học viên gồm người quản lý, người phụ trách an toàn, phụ trách ứng phó sự cố bức xạ và nhân viên của các cơ sở bức xạ trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

d) Hoạt động công nghệ: Triển khai hoạt động kết nối công nghệ và đầu tư: Phối hợp với các Sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan đề xuất, giới thiệu 23 doanh nghiệp tham gia hoạt động kết nối công nghệ và đầu tư với Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ.

e) Tổ chức Hội nghị “Xây dựng, phát triển thương hiệu và truy xuất nguồn gốc cho các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của địa phương”. Kết quả: có hơn 70 đại biểu tham dự gồm đại diện các Sở, Ban, ngành và đại diện các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh thuộc lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

5. Công tác Quản lý Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TĐC)

- Triển khai Quyết định số 100/QĐ-TTg, ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh. Kết quả: Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 434/KH/UBND ngày 14/8/2020 của UBND tỉnh; Tổ chức thành công 01 Hội nghị về truy xuất nguồn gốc cho đối tượng là các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân sản xuất trên địa bàn tỉnh. Triển khai hỗ trợ 20 đơn vị thực hiện áp dụng quy trình truy xuất nguồn gốc sản phẩm lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu ban hành Quyết định số 1726/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá việc xây dựng áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

- Tổ chức Đoàn kiểm tra về hoạt động xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Đắk Nông năm 2020, trong đó: Kiểm tra thực tế tại trụ sở 36 cơ quan; kiểm tra thông qua hồ sơ báo cáo 70 cơ quan (Đang tiếp tục kiểm tra).

- Tham gia các Hội đồng cưỡng chế kê biên do chi cục Thi hành án huyện Đắk Rlấp chủ trì; Hội đồng tư vấn giải quyết đơn khiếu nại do Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì; Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự do sở Tài chính chủ trì.

- Hướng dẫn 03 doanh nghiệp thực hiện đăng ký sử dụng mã số mã vạch cho sản phẩm cà phê bột; tiếp nhận và giải quyết 01 hồ sơ công bố hợp chuẩn. Kết quả giải quyết đúng thời gian quy định.

- Hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo: Tổng số các phương tiện đo đã được kiểm định 26.254 phương tiện trong đó: Khối lượng 500 cái, ca đong bình đong 70 cái, cột đo xăng dầu 1.100 cột, độ ẩm hạt nông sản 70 cái, taximet 94 cái, công tơ điện 1 pha 19.631 cái, công tơ điện 3 pha 1.059 cái, TU, TI 3.730 cái. Kết quả: 25.515 phương tiện đo đạt yêu cầu, 739 công tơ điện 01 pha không đạt yêu cầu.

- Đã tiến hành rà soát, kiểm tra và không phát hiện có văn bản pháp quy kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp trong phạm vi quản lý của địa phương có khả năng cản trở thương mại đối với các nước thành viên WTO.

- Đối với hoạt động hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại về (TBT): Không nhận được câu hỏi của tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Báo cáo Bộ KH&CN tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 46/2017/QĐ-TTg ngày 24/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Mạng lưới các cơ quan thông báo và hỏi đáp và Ban liên ngành về hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

- Báo cáo Tổng kết, đánh giá thực hiện Dự án nâng cao Năng suất và Chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tỉnh Đắk Nông, giai đoạn 2011-2020.

- Ban hành văn bản triển khai Kế hoạch Giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2020 tới các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Hoạt động thanh, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo

a) Công tác thanh tra, kiểm tra

- Tổ chức triển khai 03 cuộc thanh tra chuyên ngành, tổng số cơ sở được thanh tra là 45 cơ sở; tổng số cơ sở vi phạm 03 cơ sở; tổng số Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 03 Quyết định; Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 52.500.000 đồng; tổng số tiền thu hồi khắc phục hậu quả nộp vào ngân sách nhà nước là 17.185.543 đồng.

- Công tác kiểm tra, khảo sát Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng:

+ 01 cuộc kiểm tra nhà nước về đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa trong kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh: Kết quả kiểm tra 35 cơ sở trên 07 huyện thành phố, các cơ sở đều chấp hành tốt các qui định.

+ 01 cuộc khảo sát chất lượng sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh. Kết quả: Đã tiến hành lấy 31 mẫu sản phẩm, hàng hóa đi thử nghiệm chất lượng trong đó 26 mẫu xăng dầu, 03 mẫu dây điện, 02 mẫu đồ chơi trẻ em (01/31 mẫu có dấu hiệu vi phạm về chất lượng phòng đã chuyển hồ sơ làm cơ sở căn cứ đề nghị thanh tra đột xuất và có biện pháp quản lý phù hợp).

+ 01 cuộc kiểm tra về đo lường đối với phương tiện đo là công tơ điện, biến áp đo lường, biến dòng đo lường: Kết quả kiểm tra 07/10 cơ sở. Qua kiểm tra cho thấy việc chấp hành quy định về kiểm định đối với công tơ điện sử dụng trong dịch vụ mua bán điện năng của các tổ chức, cá nhân là rất nghiêm túc.

+ Tiến hành kiểm tra hàng hóa phục vụ tết trung thu năm 2020. Kết quả kiểm tra 16 cơ sở chưa có cơ sở nào vi phạm.

- Tham gia 02 Đoàn kiểm tra, thanh tra:

+ Đoàn kiểm tra liên ngành 1747 do Ban chỉ đạo 389 địa phương chủ trì.

+ Đoàn Thanh tra về an toàn bức xạ và hạt nhân do Cục An toàn Bức xạ và hạt nhân - Bộ KH&CN tổ chức. Tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn bức xạ đối với Công ty Nhôm Đắk Nông - TKV. Kết quả: thực hiện đúng các quy định pháp luật về an toàn bức xạ.

b) Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Trong năm 2020, đã tiếp nhận 01 đơn kiến nghị, phản ánh của công dân, đã trả lời đơn theo đúng quy định.

7. Hoạt động Ứng dụng khoa học và công nghệ

- Tiếp tục triển khai các nội dung của dự án NTMN: (1) "Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng thương phẩm và tiêu thụ Gấc lai bền vững tại tỉnh Đắk Nông": Nghiệm thu kết quả thực hiện 03 mô hình (Trồng, Sản xuất và Chế biến gấc lai); hoàn thiện báo cáo tổng kết, hồ sơ và tham gia hội đồng nghiệm thu cấp tỉnh, cấp Bộ các kết quả thực hiện, kết quả xếp loại: khá; Ban chủ nhiệm đã hoàn thiện hồ sơ thuyết minh dự án gửi Bộ KH&CN công nhận các kết quả thực hiện dự án. (2) "Ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng mô hình bón phân thông qua nước tưới cho cà phê tại tỉnh Đắk Nông": Hoàn thiện thuyết minh và kinh phí, trình Bộ KH&CN phê duyệt; khảo sát chọn hộ đủ điều kiện tham mô hình, xây dựng kế hoạch đấu thầu mua sắm thiết bị phục vụ dự án. (3) "Xây dựng mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao sản xuất hoa lan Hồ điệp, hoa Đồng tiền tại tỉnh Đắk Nông": Hoàn thiện thuyết minh, trình Bộ KH&CN xem xét, phê duyệt.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Đắk R'lấp thực hiện nhiệm vụ: "Tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho nông dân tại các xã và xây dựng mô hình xử lý rác thải sinh hoạt hộ gia đình trên địa bàn huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông". Kết quả: tổ chức được 10 lớp tập huấn và xây dựng 08 mô hình về thu gom, phân loại và xử lý rác thải quy mô hộ gia đình; Phối hợp với phòng Kinh tế thành phố Gia Nghĩa thực hiện 03 lớp tập huấn thuộc nhiệm vụ: "Tập huấn chuyển giao kỹ thuật sử dụng chế phẩm vi sinh vật sản xuất phân hữu cơ

- Thực hiện cây chuyên, lưu giữ các giống: Lan gấm, Năm Linh chi đỏ; Hoa cúc (Art, Farm vàng, Kim cương); khoai lang siêu năng suất (HNV1, HNV2), khoai lang Nhật Bản; 08 chủng vi sinh vật phục vụ sản xuất chế phẩm vi sinh vật đa chức năng; chăm sóc 3.200 bịch phôi nấm linh chi đỏ, đã thu hoạch được 23kg nấm sấy khô thành phẩm; cấy giống được 200 bịch nấm chân dài; Sản xuất 320 kg men vi sinh vật đa chức năng dùng làm phân bón (BiO - ACTI) và 1.250 kg đất sạch hữu cơ phục vụ nhu cầu tại địa phương.

8. Công tác Thông tin, Thống kê khoa học công nghệ

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5, năm 2020: Hướng dẫn các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày KH&CN Việt Nam; tuyên truyền, phổ biến Ngày KH&CN Việt Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng; treo băng rôn, khẩu hiệu chào mừng Ngày KH&CN Việt Nam; treo băng rôn khẩu hiệu kỷ niệm những ngày Lễ lớn trong năm 2020.

- Tổ chức tuyên truyền công tác phòng, chống dịch Covid – 19 và bệnh Bạch hầu đến toàn thể CBCCVC của cơ quan; thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 và bệnh Bạch hầu, triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo an toàn cho CBCCVC trong cơ quan triển khai tốt các nhiệm vụ chuyên môn được giao trong hoàn cảnh dịch bệnh.

- Phát hành 04 Tập san KH&CN; đăng tải hơn 400 tin, bài của ngành lên Trang thông tin điện tử của Sở KH&CN và Trung tâm.

- Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh xây dựng kịch bản, phát sóng 09 chuyên mục “Khoa học công nghệ với đời sống”.

- Cập nhật CSDL về nhiệm vụ KH&CN theo Thông tư số 10/2017/TT-BKHCN, ngày 28/6/2017 của Bộ trưởng Bộ KH&CN quy định về xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng, duy trì và phát triển CSDL Quốc gia về KH&CN.

- Thực hiện Báo cáo thống kê về KH&CN năm 2020 trên địa bàn tỉnh và lập danh sách tổng hợp phiếu Điều tra NC&PT và Điều tra hội nhập quốc tế về KH&CN năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông gửi Cục Thông tin KH&CN quốc gia.

- Cấp 02 giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN theo Thông tư số 14/2014/TT-BKHCN quy định về việc thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin về nhiệm vụ KH&CN (Gồm 01 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở).

- Thực hiện tuyên truyền hàng tháng theo định hướng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Tuyên truyền các thông tin KH&CN trên Báo, Đài nhân các sự kiện của ngành (Ngày Đo lường 20/1; Ngày Sở hữu trí tuệ 26/4, Ngày KH&CN Việt Nam 18/5...) và thực hiện thông tin tuyên truyền theo định hướng của Trung ương và địa phương về hoạt động ngành KH&CN, công tác Đại hội Đảng các cấp và công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

9. Về tình hình sử dụng kinh phí Khoa học và Công nghệ

Tổng kinh phí được giao cho KH&CN trong năm 2020 là 25.967 triệu đồng, cụ thể như sau:

a) Kinh phí Sự nghiệp KH&CN: Tổng số kinh phí được giao và năm trước chuyển sang là 11.430 triệu đồng, tình hình sử dụng kinh phí cụ thể như sau:

- Tổng kinh phí giao cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ là 7.443 triệu đồng, ước thực hiện đến ngày 31/12/2020 là 7.636 triệu đồng đạt 100%.

- Tổng kinh phí giao cho các nhiệm vụ quản lý nhà nước là 1.482 triệu đồng, ước thực hiện đến ngày 31/12/2020 là 1.482 triệu đồng đạt 100%.

- Tổng kinh phí giao cho đơn vị sự nghiệp chỉ hoạt động là 1.298 triệu đồng, ước thực hiện đến ngày 31/12/2020 là 1.298 triệu đồng đạt 100%.

- Tổng kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng là: 1.207 triệu đồng, ước thực hiện đến ngày 31/12/2020 là 1.207 triệu đồng đạt 100%.

b) Kinh phí đầu tư phát triển: kinh phí được giao là: 8.500 triệu đồng, ước thực hiện đến ngày 31/12/2020 là 8.500 triệu đồng đạt 100%.

c) Kinh phí quản lý hành chính: kinh phí được giao là 5.541 triệu đồng, ước thực hiện đến ngày 31/12/2020 là 5.541 triệu đồng đạt 100%.

d) Kinh phí chi sự nghiệp kinh tế: kinh phí được giao là 450 triệu đồng, ước thực hiện đến ngày 31/12/2020 là 450 triệu đồng đạt 100%.

e) Kinh phí chi sự nghiệp đào tạo: kinh phí được giao là 46 triệu đồng, ước thực hiện đến ngày 31/12/2020 là 46 triệu đồng đạt 100%.

Tình hình sử dụng kinh phí cơ bản đạt kế hoạch đề ra (*Chi tiết tại phụ lục 6*).

II. Đánh giá kết quả thực hiện

1. Ưu điểm, nguyên nhân

*** Ưu điểm:**

Trong năm 2020, Sở KH&CN đã tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc và hoàn thành các nhiệm vụ đảm bảo nội dung và tiến độ theo kế hoạch đề ra. Cụ thể như sau:

- Công tác tham mưu các nhiệm vụ trọng tâm lĩnh vực KH&CN được triển khai kịp thời và hiệu quả: Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đã hoàn thành 04/04 nhiệm vụ (đạt 100% kế hoạch năm); lĩnh vực Công nghệ - Sở hữu trí tuệ đã hoàn thành 02/02 nhiệm vụ (đạt 100% kế hoạch năm) lĩnh vực thanh tra, kiểm tra đã hoàn thành 02/02 nhiệm vụ (đạt 100% kế hoạch năm); lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã hoàn thành 4/4 nhiệm vụ (đạt 100% kế hoạch năm); lĩnh vực hoạt động dịch vụ 3/3 nhiệm vụ (đạt 100% kế hoạch năm) Hiện tại đang tiếp tục triển khai nhiệm vụ còn lại đảm bảo tiến độ, nội dung theo kế hoạch đề ra, ước thực hiện 31/12/2020 hoàn thành 100% nhiệm vụ đề ra.

- Hoạt động quản lý các nhiệm vụ KH&CN đã đi vào nề nếp, chặt chẽ như việc tổ chức Hội đồng tuyển chọn, giao trực tiếp hồ sơ thuyết minh; kiểm tra theo dõi, nắm bắt tình hình thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ; tổ chức có hiệu quả việc đánh giá, nghiệm thu, chuyên giao kết quả thực hiện nhiệm vụ. Đã triển khai các nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng theo đúng quy định; Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền chào mừng các sự kiện của Ngành; tăng cường công tác kiểm định/hiệu chuẩn các phương tiện đo; phối hợp với các đơn vị để triển khai thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở, ứng dụng chuyển giao công nghệ cho các xã/phường/thị trấn và đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm dịch vụ chủ lực như đất sạch hữu cơ, nấm linh chi đỏ, chế phẩm vi sinh vật đa chức năng...góp phần tạo nguồn thu.

- Công tác thanh tra, kiểm tra được triển khai kịp thời, đúng thời điểm, không tạo nên sự chùng chểo, phiền hà cho doanh nghiệp. Qua đó, góp phần ngăn chặn giảm bớt hàng giả, hàng kém chất lượng lưu thông trên thị trường.

*** Nguyên nhân**

- Được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của Bộ KH&CN; Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; Sở KH&CN đã tập trung giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh có tính cấp thiết trong lĩnh vực KH&CN.

- Kịp thời xây dựng ban hành Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 rõ ràng, cụ thể, chi tiết, xác định rõ thời gian và trách nhiệm thực hiện của từng phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

*** Tồn tại, hạn chế**

Kinh phí được giao cho KH&CN còn quá khiêm tốn, đặc biệt là kinh phí sự nghiệp khoa học mới chỉ đạt 0,67%, còn quá thấp so với quy định của Nghị quyết đề ra là 2%GDP.

Công tác tổ chức các Hội đồng tuyển chọn giao trực tiếp thẩm định nội dung, kinh phí các nhiệm vụ KH&CN trong Kế hoạch 2020, kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ đang triển khai. Tổ chức nghiệm thu, chuyển giao kết quả nghiên cứu chưa đảm bảo tiến độ đề ra.

Công tác Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; thanh tra chưa được triển khai kịp thời đáp ứng được yêu cầu đề ra theo kế hoạch. Hoạt động dịch vụ kiểm định đo lường còn hạn chế về năng lực cũng như trang thiết bị.

Hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp còn hạn chế cả về chất lượng và số lượng; chưa thành lập quỹ KH&CN. Công tác phát triển và mở rộng dịch vụ KH&CN tạo nguồn thu gặp không ít khó khăn do doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn ít và chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ; dân cư thưa thớt; hạ tầng giao thông khó khăn... bên cạnh đó một phần còn do năng lực hoạt động của đơn vị sự nghiệp còn khó khăn.

*** Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

Do diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 và nhằm tuân thủ, thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh nên việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, chuyên môn theo kế hoạch đề ra chưa đảm bảo, tiến độ quy định. Để góp phần giải quyết khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/05/2020.

Phần lớn doanh nghiệp của tỉnh là doanh nghiệp vừa và nhỏ, thiếu tiềm lực đầu tư về vốn và công nghệ, kinh nghiệm quản trị kinh doanh, sản xuất và nguồn nhân lực còn hạn chế khi phải đổi mới công nghệ, ứng dụng các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 để tự động hóa, số hóa trong sản xuất kinh doanh.

Nguồn nhân lực làm công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, chất lượng còn rất ít, chưa đáp ứng được yêu cầu công việc. Hầu hết các trang thiết bị chính phục vụ công tác kiểm định, đo lường đã bị hư hỏng hoặc lạc hậu không sử dụng trong nhiều năm (Cụ thể: Thử nghiệm vật liệu xây dựng có 20 thiết bị; Thử nghiệm hóa lý - vi sinh có 28 trang thiết bị; Đo lường điện - áp suất có 07 trang thiết bị; Đo lường khối lượng có 05 trang thiết bị; Đo lường dung tích có 01 trang thiết bị).

III. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2021

1. Phương hướng

Tiếp tục định hướng nghiên cứu phát triển KH&CN theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 02/8/2013 của Tỉnh ủy Đắk Nông về phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Chú trọng phát triển các công nghệ: Công nghệ chế biến nông lâm sản, Công nghệ sinh học nhằm nâng cao giá trị sản phẩm và tạo động lực trong chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện tại địa phương.

Tập trung nghiên cứu đề xuất các nhiệm vụ KH&CN, giải quyết các khó khăn của tỉnh vào các lĩnh vực quan trọng, bức thiết, thiết thực của địa phương như: Thương mại dịch vụ, tập trung vào du lịch khai thác tiềm năng của Công viên địa chất toàn cầu..các di sản văn hóa. Công nghiệp chú trọng khai khoáng, Nông nghiệp chú trọng cây dược liệu, cây công nghiệp chủ lực từ giống cho tới chế biến sâu,

Tăng cường sự phối hợp trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng và quản lý nhà nước về KH&CN giữa Sở KH&CN với các Sở, Ban ngành, đoàn thể, các Hội và UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Triển khai hiệu quả Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Luật Đo lường và đẩy mạnh hướng dẫn các doanh nghiệp áp dụng hệ thống chất lượng tiên tiến, thích hợp với mỗi loại hình doanh nghiệp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa bền vững.

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng và các nhiệm vụ KH&CN đang triển khai một cách kịp thời, đúng pháp luật, tránh chồng chéo và gây phiền hà cho các đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Phát triển tiềm lực KH&CN theo hướng hiện đại, nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về KH&CN theo yêu cầu vị trí việc làm.

2. Nhiệm vụ

Hoàn thành 100% kế hoạch hoạt động KH&CN năm 2021 theo các nhiệm vụ được phân công, đảm bảo đúng tiến độ, nội dung, hiệu quả.

Tiếp tục triển khai hoạt động nghiên cứu và ứng dụng KH&CN theo Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 02/8/2013 của Tỉnh ủy Đắk Nông về phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; thực hiện đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Tiếp tục triển khai áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Đắk Nông.

Đẩy mạnh công tác phối hợp trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng KH&CN theo từng năm hoặc giai đoạn giữa Sở KH&CN với các tổ chức chính trị xã hội, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức thanh tra, kiểm tra kịp thời việc chấp hành các quy định của nhà nước về: An toàn và kiểm soát bức xạ; các nhiệm vụ KH&CN đang triển khai; về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, ghi nhãn hàng hóa và sở hữu trí tuệ đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm.

Thực hiện tốt Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBCCVC năm 2021 đảm bảo đúng đối tượng và phù hợp yêu cầu vị trí việc làm; thực hiện các chính sách ưu tiên đối với đội ngũ cán bộ công tác trong lĩnh vực KH&CN.

3. Giải pháp

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về vai trò, động lực để phát triển nhanh và bền vững của KH&CN nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền của các Sở, Ban, ngành và địa phương về KH&CN.

Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý KH&CN: Đổi mới cơ cấu đầu tư thực hiện các nhiệm vụ KH&CN theo hướng nâng cao tỷ lệ đầu tư kinh phí ngoài NSNN; đẩy mạnh cơ chế đặt hàng nhằm huy động và thu hút các chuyên gia, các nhà khoa học ngoài tỉnh tham gia tích cực giải quyết những vấn đề cấp thiết của tỉnh và các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững, ứng phó biến đổi khí hậu và hội nhập kinh tế quốc tế.

Tăng cường đầu tư phát triển tiềm lực KH&CN: Thực hiện tốt các chính sách liên quan đến đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ nhân lực KH&CN; tăng cường tiềm lực cho các đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy mạnh thực hiện tổ chức sắp xếp, kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước tại cơ quan theo hướng tinh gọn, hiệu quả và bố trí nhân sự đúng chuyên môn.

IV. Kiến nghị

1. Đối với Bộ Khoa học và Công nghệ

- Tiếp tục đơn giản hóa thủ tục quản lý tài chính lĩnh vực KH&CN; có chính sách hỗ trợ chuyển giao và nhân rộng kết quả KH&CN sau khi kết thúc nghiên cứu.

- Tăng cường đầu tư tiềm lực KH&CN phục vụ cho công tác nghiên cứu và ứng dụng KH&CN cho địa phương.

2. Đối với UBND tỉnh

- Đầu tư ngân sách cho phát triển KH&CN còn quá khiêm tốn (mới chỉ đạt 0,5% so với chỉ tiêu đề ra của Nghị quyết là 2% tổng chi ngân sách địa phương), nên chưa tạo đột phá về chất và lượng trong nghiên cứu, ứng dụng KH&CN. Đề nghị UBND tỉnh quan tâm dành một phần ngân sách đầu tư cho hoạt động KH&CN để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ KH&CN trên địa bàn tỉnh; đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; thực hiện các nhiệm vụ triển khai Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông,... nhằm thúc đẩy chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào thực tiễn đời sống, xã hội.

- Tạo điều kiện để thành lập quỹ phát triển khoa học công nghệ theo quy định của Luật Khoa học và Công nghệ nhằm đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ trên địa bàn tỉnh.

- Giao cho Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, kiểm tra việc lập kế hoạch, sử dụng ngân sách nhà nước cho lĩnh vực khoa học và công nghệ của tỉnh theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và Luật khoa học và công nghệ.

- Trong thời gian qua, số vụ vi phạm về chất lượng sản phẩm hàng hóa ngày càng tăng cả về số lượng lẫn quy mô, đặc biệt trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu có nhiều diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi, trong khi việc tiến hành các đợt thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch (đơn vị thanh tra được xác định cụ thể) là rất khó để phát hiện ra những vi phạm, kính đề nghị UBND tỉnh cho phép có chế độ thanh tra, kiểm tra đặc thù.

Trên đây là báo cáo hoạt động Khoa học và Công nghệ năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2021./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN;
- Vụ PT KH&CN địa phương;
- VP Tỉnh uỷ;
- VP UBND;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ;
- Sở KH&ĐT;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Sở KH&CN các tỉnh DHNTB&TN;
- Lãnh đạo Sở, các đơn vị;
- Lưu VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Việt Thuật